

Số: 253/2021/QĐST-DS

Củ Chi, ngày 28 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Châu Trinh

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Thanh Tâm - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 68/2021/TLST-DS ngày 26 tháng 01 năm 2021 về việc Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 289/2021/QĐST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị T; sinh năm: 1958; nơi cư trú: Số 96/8 đường L, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

- *Người bị yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm: 1979; nơi cư trú cuối cùng: ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu ngày 18/12/2020, bản tự khai người yêu cầu trình bày: Bà Nguyễn Thị T có 03 con gái tên chị Nguyễn Thị Thúy A, chị Nguyễn Thị Thanh G và chị Nguyễn Thị Thanh N. Ngày 22/12/2000, chị Nguyễn Thị Thúy A bỏ nhà đi đến nay không hề liên lạc với gia đình, mặc dù gia đình đã tìm kiếm bằng nhiều cách nhưng không nhận bất kỳ thông tin gì về việc chị Nguyễn Thị Thúy A còn sống hay đã chết. Đến ngày 13/4/2018, ông Nguyễn Văn B (chồng bà T, ba của chị A) vì bệnh và đã mất. Để tách thửa đất và khai di sản thừa kế của gia đình nên bà Nguyễn Thị T làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Củ Chi tuyên bố Nguyễn Thị Thúy A là đã chết.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi phát biểu ý kiến đề nghị:

- Về tố tụng thì từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử nhận thấy Tòa án đã thụ lý và giải quyết đúng thẩm quyền; xác định quan hệ pháp luật và xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng; đã tiến hành các biện pháp thu thập và đánh giá chứng cứ, triệu tập các bên đương sự lấy lời khai, đúng quy định pháp luật, thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu vi phạm thời hạn pháp luật quy định (do tình hình khách quan là dịch bệnh covid 19), về hình thức và nội dung các Quyết định mở phiên họp thể hiện đúng và đầy đủ, việc cấp, tổng đạt giao cho Viện kiểm sát và đương sự đúng quy định pháp luật. Các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Những kiến nghị để khắc phục về vi phạm tố tụng: Không có.

- Việc nội dung giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị T về việc tuyên bố chị Nguyễn Thị Thúy A đã chết, ngày chết được xác định là ngày 01/01/2006.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi nhận định:

[1] Người bị yêu cầu là chị Nguyễn Thị Thúy A có cư trú cuối cùng tại ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Người yêu cầu có đơn xin vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo quy định tại khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Người yêu cầu, chị Nguyễn Thị Thanh G (em của chị A) và chị Nguyễn Thị Thanh N (em của chị A) đều khai thống nhất là chị A không có chồng con và ông B là cha ruột chị A đã chết, vì vậy xét không có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong việc dân sự này.

[3] Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị T:

Căn cứ xác minh của công an xã T đã xác nhận chị Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm 1979 có nơi cư trú cuối cùng tại ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, chị A vắng mặt tại nơi cư trú cuối cùng từ năm 2000.

Ngày 23/02/2021, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi đã ban hành Quyết định số 02/2021/QĐ-TBTK thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị Nguyễn Thị Thúy A. Thông báo này được đăng trên báo Công Lý trong 03 số liên tiếp: Số 22 ngày 16 tháng 3 năm 2021, số 23 ngày 19 tháng 3 năm 2021, số 24 ngày 23 tháng 3 năm 2021 và đã được phát sóng trên Đài tiếng

nói Việt Nam Cơ quan thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh 03 lần liên tiếp vào các ngày 15, 16, 17 tháng 3 năm 2021 theo Hợp đồng thông tin số 65/TTHCM-HĐTT ngày 10 tháng 3 năm 2021 nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết.

Theo quy định tại điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: “1. Người có quyền, lợi ích liên quan có thể yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố một người là đã chết trong trường hợp sau đây:...

d) Biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống; thời hạn này được tính theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật này.

2. Căn cứ vào các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, Tòa án xác định ngày chết của người bị tuyên bố là đã chết...”

Từ những căn cứ nêu trên, xét thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị T yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị Thúy A là đã chết là có cơ sở. Nhận định này cũng phù hợp với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi tại phiên họp.

Người yêu cầu xác định ngày không có tin tức của chị Nguyễn Thị Thúy A là ngày 22/12/2000 nhưng không nộp bất kỳ chứng nào xác định ngày này là ngày có tin tức cuối cùng và xác minh của công an xã T đã xác nhận chị Nguyễn Thị Thúy A vắng mặt tại nơi cư trú cuối cùng từ năm 2000 không xác định ngày, tháng.

Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: “nếu không xác định được ngày có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng; nếu không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng”.

Như vậy, xác định ngày chết của chị Nguyễn Thị Thúy A là ngày 01/01/2006 là phù hợp với quy định của pháp luật và cũng phù hợp với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi tại phiên họp.

[3] Về lệ phí: Căn cứ Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Điều 2 Luật người cao tuổi năm 2009 bà Nguyễn Thị T (sinh năm 1958) không phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định nên cần trả lại cho bà T tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149, 361, 369, 370, 371, 372, 391, 392 và Điều 393 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 2 Luật người cao tuổi năm 2009;

Căn cứ các Điều 6 Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị T.

Tuyên bố: Chị Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm: 1979; nơi cư trú cuối cùng: Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

Ngày chết được xác định là ngày 01/01/2006.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp:

Bà Nguyễn Thị T không chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

Hoàn trả lại số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0085550 ngày 19/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh cho bà Nguyễn Thị T.

3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Nguyễn Châu Trinh